TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 11/3/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Tuyết
2. Ông Hoàng Xuân Phú

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 /3/ 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07 /2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng Văn M**(tên gọi khác: Phò Liệu). Giới tính: Nam; Sinh năm 1960 (Không xác định được ngày tháng sinh) tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ná Rin, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Giàng Văn Súi, sinh năm 1929 (đã chết); Con bà: Vàng Thị Va, sinh năm 1930; Trú tại: Thôn CC, xã MV, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Hoàng Thị Phùng, sinh năm 1960. Trú tại: Thôn Ná Rin, xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1990 hiện đang ở cùng mẹ. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Giàng Văn M là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã có 02 tiền án. Tại bản án hình sự số 67/HSST ngày 17/9/1994 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Giàng Văn Máy 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam". Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội là 03 năm 09 tháng tù. Ngày 29/10/1997 Giàng Văn Máy chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Bản án hình sự số 09/HSST ngày 29/5/2003 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Giàng Văn Máy 03 năm tù về tội " Trộm căp sản" . Ngày 26/9/2005 Giàng Văn Máy chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội, Giàng Văn Máy đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Anh Sìn Văn Sư - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn CC, xã MV, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Liệu Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/11/2020 Giàng Văn Máy đi bộ từ lán trại tại Thôn CC, xã MV, huyện Bát Xát qua nhà anh Vàng Văn Sưởng cùng thôn thì nhìn thấy cửa nhà anh Sưởng không đóng, Giàng Văn Máy nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và đi thẳng vào trong phòng ngủ thấy Vàng Văn Định là con trai của Vàng Văn Sưởng đang ngủ, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 01 màu đen, ốp lưng màu xanh đen đang cắm sạc là tài sản của anh Sìn Văn Sướng, Giàng Văn Máy tiến lại gần dùng tay phải cầm điện thoại và dây sạc lên rút ra sau đó cất điện thoại vào túi quần bên phải đang mặc và trèo qua đường cửa sổ bên trái đi ra ngoài về nhà. Sau đó, Giàng Văn Máy đi ra khu vực nghĩa trang thuộc xã Bản Xèo, huyện Bát Xát và lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được mở ốp lưng điện thoại ra thấy bên trong có 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, Giàng Văn Máy cất tờ tiền vào túi áo ngực bên trái, còn chiếc điện thoại để ở gốc cây ven đường cách nghĩa trang Bản Xèo 200 mét và lấy 01 viên đá nhỏ đè lên điện thoại để cất giấu. Số tiền 500.000 đồng, Giàng Văn Máy đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Công an xã Mường Vi triệu tập Giàng Văn Máy đến trụ sở làm việc, Giàng Văn Máy đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp chiếc điện thoại trên.

Ngày 25/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 01/CSĐT đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A 01, màu đen, bên ngoài ốp điện thoại màu xanh đen, đã qua sử dụng là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL.HĐĐG ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A 01, màu đen đã qua sử dụng có giá trị 1.500.000 đồng.

+ 01 ốp điện thoại màu xanh đen, đã qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 2.010.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 03/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Giàng Văn Mvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Giàng Văn Máy phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy đinh tại khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Giàng Văn Máy từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Ngày 19/01/2021, anh Sìn Văn Sư đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 01, màu đen, bên ngoài ốp điện thoại màu xanh đen, anh Sướng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Số tiền 500.000 đồng anh Sìn Văn Sư cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Giàng Văn Máy nêu quan điểm: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Giàng Văn Máy về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo Giàng Văn Máy là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng Văn Máy 04 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai do muốn có tiền chi tiêu để phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu ngày 22/11/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 01, mầu đen, bên ngoài

ốp điện thoại màu xanh đen và số tiền 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.010.000 đồng của anh Sìn Văn Sướng, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng Văn Mra trước Tòa án nhân dân huyện Bát Xát về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, thường xuyên sử dụng chất ma tuý, bản án hình sự số 67/HSST ngày 17/9/1994 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Giàng Văn Máy 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam". Tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội là 03 năm 09 tháng tù. Ngày 29/10/1997 Giàng Văn Máy chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Bản án hình sự số 09/HSST ngày 29/5/2003 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát xử phạt Giàng Văn Máy 03 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" . Ngày 26/9/2005 Giàng Văn Máy chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo đã được xoá án tích. Đáng lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành người công dân có ích cho xã hội nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt, lười lao động muốn kiếm lời dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của người bào chữa xét xử bị cáo mức án 04 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma tuý, nhân thân xấu. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm. Vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa. Mức hình phạt đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề có liên quan đến vụ án:

Ngày 19/01/2021, cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh Sìn Văn Sư 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A 01, màu đen, bên ngoài ốp điện thoại màu xanh đen, anh Sướng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Số tiền 500.000 đồng anh Sìn Văn Sư cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về trách nhiệm hình sự, anh Sướng đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập, không có tài sản gì, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp thuận.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Vàng Văn Máy phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Văn Máy phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Văn Máy 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 16/12/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Giàng Văn Mphải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát (2);
- Cq thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; NBC (02)
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Xuân Phú **Tưởng Thị Tuyết** **Nguyễn Thị Minh Đức**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bát Xát;
- Công an huyện Bát Xát (2);
- Cq thi hành án hình sự Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại; NBC (02)
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Đức